

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29-6-2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hiền và ông Nguyễn Xuân Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp - Kiểm Sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12-5-2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/QĐ-HNGĐ ngày 06-6-2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc, sinh năm: 1998 – vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Á, xã Đắc W, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông.

Bị đơn: Anh Trần Quốc H, sinh năm: 1998 – vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đắc W, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị Ngọc Q trình bày: Chị Q với anh Trần Quốc H kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức (nay là thành phố T), thành phố Hồ Chí Minh ngày 18-11-2019. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã lẫn nhau, vợ chồng không tôn trọng nhau, cuộc sống giữa hai vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn ngày trầm trọng không tìm được tiếng nói chung. Chị Q xác định không thể sống chung với

anh Hùng được nữa, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay. Nay chị Q cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài. Để có cuộc sống ổn định, nuôi dạy con cho đến khi trưởng thành, chị Q yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Quốc H.

Về con chung: Chị Q với anh Trần Quốc H sinh được 01 người con chung là Trần Thiên Ân, sinh ngày 19-3-2020, hiện chị Q đang nuôi dưỡng chăm sóc. Nguyên vọng chị Q sau khi ly hôn thì xin được quyền nuôi dưỡng cháu Trần Thiên Ân cho đến khi con trưởng thành.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghề nghiệp của chị là giáo viên, thu nhập bình quân khoảng 6.000.000đồng.

Về tài sản chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung, nợ riêng: Không có

- *Đối với anh Trần Quốc H* là bị đơn trong vụ án, theo kết quả xác minh ngày 20-01-2022 tại địa phương thì được biết anh Trần Quốc H có đăng tạm trú thường trú tại thôn A, xã Đắk W, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông từ ngày 20-12-2021, hiện anh Trần Quốc H vẫn còn tạm trú và có sinh sống tại địa phương, tuy nhiên Tòa án cũng như chính quyền địa phương không thể cấp, tổng đạt hoặc thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Trần Quốc H được, bởi vì anh Trần Quốc H lần tránh và thường đi ra khỏi nhà. Do đó Tòa án tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án theo quy định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với anh Trần Quốc Hùng là bị đơn trong vụ án hay lần tránh và thường đi ra khỏi nhà nên Tòa án xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự là đúng pháp luật.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chị Q với anh Trần Quốc H kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Ch, quận Thủ Đức (nay là thành phố T), thành phố Hồ Chí Minh ngày 18-11-2019. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã lẫn nhau, vợ chồng không tôn trọng nhau, cuộc sống giữa hai vợ chồng không hạnh phúc, chị Q xác định không thể sống chung với anh H được nữa, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay, điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị Q với anh Trần Quốc H đã lâm vào tình trạng trầm trọng; về con chung: Chị Q với anh Trần Quốc H sinh được 01 người con chung là Trần Thiên Ân, sinh ngày 19-3-2020, hiện chị Q đang nuôi dưỡng chăm sóc. Anh H không quan tâm gia đình, vợ

con và thường đi khỏi nhà, con đang ở cùng với chị Q, nguyện vọng của chị Q sau khi ly hôn thì xin được quyền nuôi dưỡng cháu Trần Thiên Ân cho đến khi con trưởng thành, từ khi anh H không quan tâm đến gia đình thì một mình chị Q cũng tự chăm sóc nuôi dưỡng con tốt về mọi mặt cho đến nay; về cấp dưỡng, về tài sản chung chị Q không yêu cầu giải quyết, nợ chung không có.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Q với anh H. Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Ngọc Q được ly hôn với anh Trần Quốc H; về con chung: Giao cháu Trần Thiên Ân, sinh ngày 19-3-2020 cho chị Trần Thị Ngọc Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; về cấp dưỡng, về tài sản chung: Chị Q chưa yêu cầu giải quyết và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Quốc H là bị đơn trong vụ án, theo kết quả xác minh ngày 20-01-2022 tại địa phương thì được biết anh Trần Quốc H có đăng ký tạm trú tại thôn A, xã Đắc W, huyện Đắc R, tỉnh Đắk Nông từ ngày 20-12-2021, hiện anh Trần Quốc H vẫn còn tạm trú và có sinh sống tại địa phương, tuy nhiên Tòa án cũng như chính quyền địa phương không thể cấp, tổng đạt hoặc thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Trần Quốc H được, bởi vì anh H lẩn tránh và thường đi ra khỏi nhà. Do đó Tòa án tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự đối với anh Trần Quốc H; đối với chị Trần Thị Ngọc Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Q với anh Trần Quốc H kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình C, quận Thủ Đức (nay là thành phố T), thành phố Hồ Chí Minh ngày 18-11-2019. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã lẫn nhau, vợ chồng không tôn trọng nhau, cuộc sống giữa hai vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn ngày trầm trọng không tìm được tiếng nói chung. Chị Q xác định không thể sống chung với anh H được nữa, hiện nay vợ chồng tôi đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay, theo kết quả xác nhận tại địa phương ngày 11-3-2022 thì vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, có hành vi bạo hành gia đình, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Q và anh H đã lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy, chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh H là có căn cứ, phù hợp khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Q với anh Trần Quốc H sinh được 01 người con chung là Trần Thiên Ân, sinh ngày 19-3-2020, hiện con đang sống cùng chị Q chăm sóc, nuôi dưỡng, tại thôn A, xã Đắc W, anh H không quan tâm đến vợ con, thường đi ra khỏi nhà và chị Q với anh H đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay, thời gian này thì chị Q cũng tự chăm sóc nuôi dưỡng con tốt về mọi mặt cho đến nay, nguyện vọng của chị Q là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành. Do đó cần giao cháu Trần Thiên Ân, sinh ngày 19-3-2022 cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[5]. Về các khoản nợ chung, nợ riêng: Không có

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc Q phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQ-H14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ngọc Q đối với anh Trần Quốc H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc Q được ly hôn với anh Trần Quốc H.

1.2. Về con chung: Giao cháu Trần Thiên Ân, sinh ngày 19-3-2020 cho chị Trần Thị Ngọc Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Chị Trần Thị Ngọc Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Các khoản nợ chung, nợ riêng: Không có.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc Q phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ

phí tòa án số 0004664 ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R;
- UBND xã Hiệp Bình C, th phố T, thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Công Tài